

**THÔNG BÁO TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỐI VỚI CÁC ĐỀ
TÀI NGHIÊN CỨU, DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM THỰC HIỆN
NĂM 2022 CỦA TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ Quyết định số 1153/QĐ-UBND, ngày 07 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu v/v phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2022 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2022 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để các tổ chức và cá nhân quan tâm, có đủ năng lực và điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn, như sau:

I. Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2022 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
1.	Đề tài: Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển sản phẩm du lịch ban đêm phục vụ cho khách du lịch tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Mục tiêu Nghiên cứu thực trạng, đề xuất giải pháp xây dựng và phát triển sản phẩm, mô hình du lịch ban đêm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhằm đa dạng hóa trải nghiệm, nâng cao sự hài lòng cho du khách và cải thiện chất lượng, phát triển kinh tế du lịch của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nội dung - Đánh giá thực trạng phát triển sản phẩm du lịch ban đêm trên địa bàn tỉnh. - Đề xuất các sản phẩm du lịch ban đêm phục vụ khách du lịch của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Đề xuất các mô hình phát triển sản phẩm du lịch ban đêm. - Đề xuất các giải pháp quản lý, phát triển và khai thác có hiệu quả	- Báo cáo đánh giá thực trạng phát triển sản phẩm du lịch ban đêm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Danh mục sản phẩm du lịch ban đêm. - Đề xuất 03 mô hình sản phẩm du lịch ban đêm (thành phố Vũng Tàu, huyện Côn Đảo, huyện Xuyên Mộc). - Các giải pháp quản lý, phát triển và khai thác có hiệu quả phát triển du lịch ban đêm tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. - Báo cáo tổng kết đề tài. - 02 bài báo khoa học.

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		phát triển du lịch ban đêm tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
2.	Đề tài: Nghiên cứu quy trình xử lý trước thu hoạch và bảo quản trái măng cầu ta sau thu hoạch tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	<p>Mục tiêu Xây dựng được quy trình xử lý giai đoạn trước thu hoạch nhằm nâng cao chất lượng, điều tiết vụ thu hoạch và bảo quản trái măng cầu sau thu hoạch nhằm kéo dài thời gian bảo quản 20%, tỷ lệ thất thoát sản lượng sau bảo quản không quá 15%, và hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu 10% so với truyền thống.</p> <p>Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật áp dụng trên vườn giai đoạn trước thu hoạch nhằm điều tiết thời vụ, tăng cường chất lượng trái và độ cứng vỏ trái. - Nghiên cứu các biện pháp kiểm soát vi sinh vật gây hại trái măng cầu sau thu hoạch. - Nghiên cứu quy trình bảo quản và bao bì nhằm kéo dài thời gian bảo quản và giảm tổn thương trái. - Xây dựng quy trình kỹ thuật xử lý trước thu hoạch và bảo quản sau thu hoạch; Ứng dụng quy trình trên mô hình trình diễn. - Đào tạo, tập huấn và chuyển giao quy trình công nghệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hoàn chỉnh 01 quy trình xử lý giai đoạn trước thu hoạch nhằm nâng cao chất lượng, điều tiết vụ thu hoạch và bảo quản sau thu hoạch nhằm kéo dài thời gian bảo quản trái măng cầu ta. - 5 mô hình áp dụng quy trình tại nông hộ/HTX. - Tổ chức hội thảo, tập huấn, đào tạo và chuyển giao kỹ thuật xử lý trước thu hoạch và bảo quản sau thu hoạch trái măng cầu ta cho người dân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. - Báo cáo tổng kết đề tài. - 02 bài báo khoa học.
3.	Dự án SXTN: Xây dựng mô hình xử lý trước thu hoạch và bảo quản nhãn xoòng com vàng sau thu hoạch tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	<p>Mục tiêu Xây dựng mô hình xử lý trước thu hoạch, sơ chế và bảo quản nhãn xoòng com vàng sau thu hoạch bằng các chế phẩm áp dụng trên vườn giai đoạn trước thu hoạch nhằm tăng cường chất lượng thịt trái, độ bóng và độ chắc vỏ trái, xử lý trái sau thu hoạch bằng chế phẩm ngăn vi sinh vật gây hại và các chế phẩm kéo dài thời gian bảo quản ở quy mô nông hộ, giảm thất thoát sản lượng sau thu hoạch 10-15%, thời gian bảo quản kéo dài trên 20 ngày, đảm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hoàn chỉnh 01 quy trình thu hoạch, sơ chế, xử lý và bảo quản quả nhãn xoòng com vàng sau thu hoạch bằng một số chế phẩm. - 05 mô hình áp dụng quy trình tại nông hộ/HTX nông nghiệp đảm bảo được các tiêu chí an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn hiện hành có liên quan của Bộ Y tế; thời gian bảo quản trên 20 ngày và chất lượng quả tương đương khi thu hoạch,

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<p>bảo tiêu chí an toàn thực phẩm, duy trì chất lượng quả và tăng giá trị lợi nhuận tối thiểu 10% so với phương thức truyền thống.</p> <p>Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng các chế phẩm trên vườn giai đoạn trước thu hoạch để xây dựng mô hình nhằm nâng cao chất lượng thịt trái, tăng cường độ bóng và chắc của vỏ trái. - Ứng dụng các chế phẩm xử lý và bảo quản trái sau thu hoạch trên mô hình (nhằm ngăn vi sinh vật gây hại và kéo dài thời gian bảo quản như các chất oxi hoá mạnh, các màng bao sinh học ...) nhằm ngăn hư trái và kéo dài thời gian bảo quản. - Hoàn thiện 01 quy trình kỹ thuật xử lý trước thu hoạch và bảo quản nhãn sau thu hoạch và xây dựng 05 mô hình áp dụng quy trình quy mô nông hộ/HTX. - Đào tạo, tập huấn và chuyển giao quy trình công nghệ. 	<p>tăng giá trị lợi nhuận tối thiểu 10% so với phương thức truyền thống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội thảo, tập huấn, đào tạo và chuyển giao quy trình công nghệ/mô hình cho địa phương. - Báo cáo tổng kết dự án. - 02 bài báo khoa học.
4.	<p>Đề tài: Nghiên cứu sinh sản nhân tạo ốc Đụn Cái (<i>Tectus niloticus</i>) ở Vườn quốc gia Côn Đảo.</p>	<p>Mục tiêu chung</p> <p>Xây dựng quy trình sản xuất giống nhân tạo và các mô hình nuôi nhằm phục hồi, phát triển tái tạo quần đàn ốc Đụn Cái <i>Tectus niloticus</i> ở Vườn quốc gia Côn Đảo.</p> <p>Mục tiêu cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy trình sản xuất giống ốc Đụn Cái <i>Tectus niloticus</i> với 5.000-10.000 con giống kích cỡ 0,5-1 cm/con. - Xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi tăng trưởng, tái tạo quần đàn nhằm phục hồi và bổ sung ốc Đụn Cái <i>Tectus niloticus</i> ở Vườn quốc gia Côn Đảo. <p>Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, xác định vùng phân bố của ốc Đụn Cái ở Côn Đảo, làm cơ sở cho việc thu thập nguồn 	<ul style="list-style-type: none"> - 5.000-10.000 con giống ốc Đụn Cái, kích cỡ 0,5-1 cm/con . - Quy trình kỹ thuật sản xuất giống ốc Đụn Cái tại Côn Đảo. - Quy trình kỹ thuật nuôi tăng trưởng ốc Đụn Cái tại Côn Đảo. - Báo cáo tổng kết đề tài. - 02 bài báo khoa học.

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		giống làm bố mẹ. - Thu thập và kích thích sinh sản ố Đụn Cái bố mẹ. - Nghiên cứu kỹ thuật ương nuôi ấu trùng từ giai đoạn trôi nổi đến giống. - Thử nghiệm và xây dựng mô hình nuôi tăng trưởng ố Đụn Cái tại Côn Đảo.	
5.	Đề tài: Nghiên cứu xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thông tin tàu cá và lao động trên tàu cá tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Mục tiêu Xây dựng hệ thống phần mềm hiện đại phục vụ quản lý thông tin tàu cá và lao động trên tàu cá tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tích hợp hỗ trợ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, góp phần gỡ bỏ cảnh báo thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu. Nội dung - Phân tích quy trình quản lý thông tin tàu cá và lao động trên tàu cá tại cảng cá tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đánh giá việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tàu cá tại đơn vị. - Xây dựng mô hình, tính năng và các chỉ tiêu kỹ thuật đối với hệ thống phần mềm quản lý thông tin tàu cá và lao động trên tàu cá, ứng dụng công nghệ hỗ trợ truy xuất nguồn gốc. - Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng các chức năng hệ thống. - Bàn giao, huấn luyện và thử nghiệm hệ thống thực tế tại đơn vị ứng dụng.	- 01 Hệ thống phần mềm quản lý thông tin tàu cá và lao động trên tàu cá bao gồm các chức năng chính: + Quản lý tài khoản, phân quyền. + Quản lý thông tin tàu cá. + Quản lý thông tin lao động trên tàu cá. + Báo cáo, thống kê. + Hỗ trợ kết nối hệ thống hiện tại. + Truy xuất nguồn gốc. + Quản lý mã vạch. + Quản lý thông tin nhật ký khai thác.... - Báo cáo tổng kết đề tài. - 02 bài báo khoa học.
6.	Đề tài: Nghiên cứu giải pháp sử dụng vật chất nạo vét từ các cửa sông, cảng biển làm vật liệu san lấp công trình trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Mục tiêu - Đánh giá thực trạng tổng quan về vật chất nạo vét; tính chất các vật chất nạo vét từ các cửa sông, cảng biển trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và đề xuất các giải pháp sử dụng các vật chất nạo vét làm vật liệu san lấp. Nội dung - Nghiên cứu tổng quan về khối	- Dữ liệu về vật chất nạo vét. - Các giải pháp xử lý vật chất nạo vét làm vật liệu san lấp và không thể làm vật liệu san lấp. - Quy trình công nghệ sử dụng vật chất nạo vét làm vật liệu san lấp tuân theo

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<p>lượng vật chất nạo vét, nhu cầu nạo vét, xử lý vật chất nạo vét tại cửa sông, cảng biển trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá, phân loại tính chất các vật chất nạo vét cho việc làm vật liệu san lấp. - Nghiên cứu và đề xuất giải pháp xử lý vật chất nạo vét làm vật liệu san lấp. - Thử nghiệm các giải pháp công nghệ sử dụng các loại vật chất nạo vét làm vật liệu san lấp. - Nghiên cứu và đề xuất giải pháp xử lý vật chất nạo vét không thể làm vật liệu san lấp. 	<p>các quy chuẩn kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết đề tài. - 02 bài báo khoa học.

II. Thời gian, thủ tục nhận Hồ sơ đăng ký

1. Thời gian nhận Hồ sơ đăng ký

Từ ngày ra Thông báo đến hết ngày 16 tháng 5 năm 2022.

2. Yêu cầu Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp

2.1. Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:

Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;

Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);

2.2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ cấp tỉnh (Biểu B1-1-ĐON);

2.3. Thuyết minh đề tài (Biểu B1-2a-TMĐTCN hoặc Biểu B1-2b-TMĐTXH);

2.4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-3-LLTC);

2.5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

2.6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

2.7. Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-5-PHNC);

2.8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);

2.9. Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

2.10. Phương án huy động vốn đối ứng đối với các dự án SXTN cấp tỉnh phải có vốn đối ứng.

2.11. Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

(Các mẫu biểu liên quan có trên Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ <http://sokhcn.baria-vungtau.gov.vn>)

Tất cả Hồ sơ và tài liệu liên quan (gồm 1 bản gốc và 14 bản sao) được chứa và niêm phong trong một túi hồ sơ. Thông tin bên ngoài đề nghị được ghi rõ như sau:

- Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh.
- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì, tên chủ nhiệm nhiệm vụ.
- Họ và tên cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm và danh sách những người tham gia thực hiện.
- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

3. Địa chỉ cơ quan nhận Hồ sơ

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Cụm B3, Khu Trung tâm hành chính - chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, số 198 đường Bạch Đằng, phường Phước Trung, TP. Bà Rịa)

Mọi chi tiết, xin liên hệ Phòng Quản lý khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - điện thoại: 02543.513.024 để được hướng dẫn cụ thể.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng Thông tin - Điện tử tỉnh (để đăng tin);
- Trung tâm TT&UD KH&CN (để đăng tin);
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Công Danh